TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **12/**2026/DSST
Ngày: 29-01-2026
V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Phạm Thành Đô;
2/ Ông Trần Đức Hòa;
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai tham gia phiên tòa: bà Mai Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 229/2025/TLST – DS ngày 30 tháng 10 năm 2025 về việc: "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐXXST - DS, ngày 22 tháng 12 năm 2025 giữa:
1. Nguyên đơn: Ngân hàng C
Địa chỉ: số A, phố L, phường H, TP .
Người đại diện theo pháp luật: Dương Quyết T
Người đại diện theo ủy quyền: Hoàng Quốc V
(theo Quyết định số 10107/QĐ-NHCS ngày 19/11/2025 và giấy ủy quyền số 210/NHCS ngày 09/10/2025)
Địa chỉ: quốc lộ 14, xã Bù Đăng, tỉnh Đồng Nai
2. Bị đơn: chị Điểu Thị Minh H, sinh năm: 1988
Nơi cư trú: thôn Sơn Thành, xã Thọ Sơn, tỉnh Đồng Nai
3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Điểu Huy S, sinh năm: 1986
Nơi cư trú: thôn S, xã T, tỉnh Đồng Nai
(Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24-10-2025 của nguyên đơn Ngân hàng C và trong quá trình xét xử đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hoàng Quốc V trình bày:

Ngày 10 tháng 7 năm 2020, chị Điểu Thị Minh H có Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay đề nghị Ngân hàng C - Phòng giao dịch huyện B, tỉnh Bình Phước (sau đây viết tắt là Ngân hàng) với số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) để thực hiện phương án trồng mới cây điều, thuộc chương trình cho vay sản xuất kinh doanh. Nhận thấy hộ gia đình chị Điểu Thị Minh H có đủ điều kiện để cho vay. Ngày 14/7/2020, Ngân hàng đã cho hộ gia đình chị Điểu Thị Minh H vay số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) (trong đó, anh Điểu Huy S ủy quyền cho chị Điểu Thị Minh H thực hiện các giao dịch liên quan đến việc vay vốn tại Ngân hàng), lãi suất trong hạn là 9%/ năm, lãi suất nợ quá hạn là 130% lãi suất khi cho vay. Thời hạn cho vay 60 tháng. Kỳ hạn trả nợ là 6 tháng/ 1 lần. Thời hạn trả cuối cùng là ngày 14/7/2025. Số tiền trả nợ 7.000.000đ/ lần. Việc vay tiền có làm giấy tờ là giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 10/7/2020, được phê duyệt ngày 13/7/2020.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ngày 14/11/2023 chị Điểu Thị Minh H anh Điểu Huy S đã trả số tiền gốc 4.000.000 đồng. Ngày 14/7/2025 đến hạn trả nợ chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S không thanh toán tiền vay và tiền lãi như thỏa thuận. Vì vậy, ngày 14/7/2025 Ngân hàng đã chuyển nợ quá hạn đối với số tiền 31.000.000 đồng. Sau khi chuyển nợ quá hạn. Ngân hàng tiếp tục đôn đốc nhắc nhở nhiều lần nhưng chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S vẫn không thanh toán cho ngân hàng ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Ngân hàng. Vì vậy, nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S phải trả cho Ngân hàng số tiền gốc 31.000.000đ và tiền lãi phát sinh đến ngày tất toàn món vay. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn nay Ngân hàng yêu cầu anh Điểu Huy S, chị Điểu Thị Minh H trả số tiền vay còn lại là 31.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh từ ngày 14/7/2025 đến ngày xét xử (ngày 29/1/2026) là 2.150.689 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi tất toán xong hợp đồng.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn chị Điểu Thị Minh H trình bày: chị thừa nhận toàn bộ lời khai của Ngân hàng về việc vay tiền. Ngày 14/7/2020 chị đã được Ngân hàng cho giải ngân số tiền 35.000.000đ. Quá trình thực hiện hợp đồng chị đã trả số tiền gốc là 4.000.000đ và trả tiền lãi hàng tháng đến khoảng tháng 7 năm 2025. Đến thời hạn trả nợ do hoàn cảnh khó khăn nên chị và anh Điểu Huy S không thanh toán tiền gốc còn lại cho Ngân hàng. Hiện nay,

chị còn nợ lại số tiền vay là 31.000.000đ. Nay Ngân hàng khởi kiện, chị đề nghị chị và anh Điểu Huy S mỗi người trả ½ số tiền vay và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng do chị và anh Điểu Huy S đã giải quyết ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điểu Huy S trình bày: anh thừa nhận trong thời kỳ hôn nhân thì anh và chị Điểu Thị Minh H có vay vốn tại Ngân hàng với số tiền là 35.000.000đ theo chương trình sản xuất kinh doanh. Đối với các nội dung khác anh đồng ý với lời trình bày của Ngân hàng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu trả số tiền 31.000.000đ và tiền lãi phát sinh anh đề nghị anh và chị Điểu Thị Minh H mỗi người trả ½ số tiền vay và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng do chị và anh Điểu Huy S đã giải quyết ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử thực hiện đúng các quy định về tố tụng.

Về nội dung vụ án: Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C buộc bị đơn chị Điểu Thị Minh H và anh Điểu Huy S trả tiền vay 31.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi tất toán xong khoản vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận phiên Toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét: Ngân hàng C khởi kiện chị Điểu Thị Minh H yêu cầu trả số tiền vay và tiền lãi phát sinh. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là "tranh chấp hợp đồng vay tài sản". Bị đơn chị Điểu Thị Minh H cư trú tại thôn S, xã T, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xác định thẩm quyền giải quyết vụ án nói trên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Đồng Nai

[2] Xét giao dịch giữa Ngân hàng và chị Điểu Thị Minh H được lập ngày 14/7/2020. Bộ luật Dân sự năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 nên Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015 để giải quyết.

[3] Xét nội dung khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C yêu cầu chị Điểu Thị Minh H và anh Điểu Huy S trả số tiền vay 31.000.000 đồng:

[3.1] Ngân hàng C khai nhận Ngân hàng có cho chị Điểu Thị Minh H anh Điểu Huy S vay số tiền 35.000.000 đồng, vay ngày 14/7/2020, thời hạn trả 60 tháng. Ngân hàng cung cấp cho Tòa án giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử

dụng vốn vay đề ngày 13/7/2020 (bút lục số 05) để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Quá trình giải quyết vụ án, chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S thừa nhận lời khai của Ngân hàng. Chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S cũng thừa nhận khi vay vốn Ngân hàng thì anh Điểu Huy S đồng ý việc vay tiền nói trên và làm giấy ủy quyền cho chị Điểu Thị Minh H đại diện tham gia giao dịch liên quan đến việc vay vốn Ngân hàng. Theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *"Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh".* Như vậy, có đủ cơ sở xác định việc anh Điểu Huy S, chị Điểu Thị Minh H vay tiền của Ngân hàng là có thật.

[3.2] Ngân hàng khai nhận: Trong thời gian thực hiện hợp đồng thì chị Điểu Thị Minh H đã trả số tiền 4.000.000 đồng. Hiện nay, anh Điểu Huy S chị Điểu Thị Minh H còn nợ lại số tiền 31.000.000 đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S trả số tiền là 31.000.000 đồng. Trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 14/7/2020 có ghi nhận *"Thời hạn cho vay: 60 tháng, ...hạn trả nợ cuối cùng: ngày 14/7/2025".* Như vậy, thời hạn chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S trả tiền vay cho Ngân hàng chậm nhất là ngày 14/7/2025. Khoản 1 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định: *"Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn".* Do bên vay tài sản vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng về việc yêu cầu người vay trả số tiền vay 31.000.000 đồng là có cơ sở.

[4] Xét yêu cầu trả tiền lãi: quá trình thực hiện hợp đồng, hàng tháng chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S trả tiền lãi trong hạn đúng thỏa thuận. Tuy nhiên, từ tháng 7 năm 2025 trở đi thì chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S không thanh toán tiền gốc theo thỏa thuận dẫn đến phát sinh lãi quá hạn. Do đó, nay Ngân hàng yêu cầu chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S trả số tiền lãi phát sinh từ ngày 14/7/2025 đến ngày 29/1/2026 (ngày xét xử) với số tiền là 2.150.689 đồng. Xét, theo nội dung của giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 14/7/2020 thì lãi suất cho vay là 9%/năm. Lãi suất quá hạn: 130% lãi suất khi cho vay, thời hạn vay là 60 tháng. Do đó, xác định đây là hợp đồng vay có thời hạn và vay có lãi. Xét, các bên tự nguyện thỏa thuận việc tính lãi tại hợp đồng là không vi phạm điều cấm của pháp luật về giao dịch tín dụng. Do đó, có giá trị ràng buộc quyền, nghĩa vụ trả lãi của các bên. Mặt khác, lãi suất mà Ngân hàng áp dụng với chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S là phù hợp với lãi suất đã được ghi nhận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay đề ngày 13/7/2020 và chị Điểu Thị Minh H, anh Điểu Huy S vi phạm nghĩa vụ trả lãi. Do đó, căn cứ vào khoản 5 Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu trả tiền lãi của Ngân hàng.

[5] Về nghĩa vụ trả tiền vay, tiền lãi: Theo lời khai của anh Điểu Huy S và chị Điểu Thị Minh H thì hiện nay anh chị có quyết định của Tòa án giải quyết cho

ly hôn và có nguyện vọng mỗi người trả ½ số tiền vay và ½ số tiền lãi phát sinh. Ngân hàng không đồng ý với đề nghị của anh Điểu Huy S, chị Điểu Thị Minh H mà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Điểu Huy S và chị Điểu Thị Minh H có trách nhiệm liên đới trả số tiền vay và tiền lãi phát sinh. Xét, anh Điểu Huy S và chị Điểu Thị Minh H đều xác nhận anh chị vay số tiền 35.000.000 đồng (hiện còn nợ số tiền là 31.000.000 đồng) khi đang trong thời kỳ hôn nhân. Mục đích vay tiền để trồng mới cây điều. Tại khoản 1 Điều 37 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định*: "Vợ chồng có các nghĩa vụ chung về tài sản sau đây: 1. Nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch do vợ chồng cùng thỏa thuận xác lập, nghĩa vụ bồi thường thiệt hại mà theo quy định của pháp luật vợ chồng cùng phải chịu trách nhiệm"*. Tại khoản 2 Điều 27 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *"Trách nhiệm liên đới của vợ, chồng. 2. Vợ, chồng chịu trách nhiệm liên đới về các nghĩa vụ quy định tại Điều 37 của Luật này"*. Do đó, có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc anh Điểu Huy S và chị Điểu Thị Minh H liên đới trả cho Ngân hàng số tiền vay 31.000.000 đồng.

[6] Về các nội dung khác:

[6.1] Về án phí: Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016 quy định: "*Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận"*. Do đó, bị đơn chị Điểu Thị Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điểu Huy S phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận

[6.2] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 299, Điều 320, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 147, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án ngày 30/12/2016.

- Căn cứ vào Điều 7 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng C về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản;

Buộc bị đơn chị Điểu Thị Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điểu Huy S liên đới trả cho nguyên đơn Ngân hàng C số tiền vay là 31.000.000 đồng, tiền lãi phát sinh đến ngày xét xử (ngày 29/01/2026) là 2.150.689 đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi bị đơn chị Điểu Thị Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điểu Huy S phải liên đới trả là 33.150.689 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bị đơn chị Điểu Thị Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điểu Huy S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay lập ngày 13/7/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2/ Về án phí: Buộc bị đơn chị Điểu Thị Minh H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Điểu Huy S phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.657.534 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3/ Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/01/2026).

Nơi nhận:
- TAND t. Đồng Nai;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Nai;
- THADS tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu HS – DS;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Trần Thị Phương Hạnh